

Bản án số: 04/2022/HS-PT
Ngày 21 - 01 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH V

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thanh

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thúy Mai

Lê Thị Bích Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh V tham gia phiên tòa: Bà Mầu Mai Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh V xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 119/2021/TLPT-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Hoàng Thanh B, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2021/HS-ST ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T.

Bị cáo có kháng cáo:

Hoàng Thanh B; sinh năm 2001; sinh trú quán: thôn P, xã Ú, huyện S, tỉnh Q; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Tự do; dân tộc: Nùng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; đoàn thể: Không; con ông Hoàng Văn Q và bà Phạm Thị M; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; hiện đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Người bị hại: Mông Xuân T, sinh năm 2004, trú tại: Thôn C, xã A, huyện S, tỉnh Q, đã chết.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Mông Văn K; sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1980 (bố mẹ anh T); trú tại: Thôn C, xã A, huyện S, tỉnh Q;

Người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại: Ông Mông M, sinh năm 1971; trú tại: Thôn C, xã A, huyện S, tỉnh Q.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Khắc X, sinh năm 1989; trú tại: Thôn 2, xã B, huyện B, tỉnh V.

2. Anh Nguyễn Văn Y, sinh năm 1983; trú tại: Thôn T, xã A, huyện H, Hà Nội.

3. Anh Nguyễn Đức K, sinh năm 1985; trú tại: Thôn P, xã H, huyện L, tỉnh V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đ thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 08/11/2021, Hoàng Thanh B (có giấy phép lái xe theo quy định) và Mông Xuân T đang làm thuê tại xưởng cơ khí của gia đình anh Nguyễn Khắc X tại thôn Thôn 2, xã B, huyện B, tỉnh V thì T nhờ B chở về nhà T ăn giỗ, B đồng ý. B mượn xe mô tô BKS 88E1 - 014.37 của anh X chở T ngồi sau đi theo hướng Hợp Châu - Đồng Tỉnh. Khi đến ngã tư có đèn tín hiệu giao thông, giao cắt giữa tỉnh lộ 309 với đường Hợp Châu - Đồng Tỉnh thuộc thôn Kiên Tràng, xã T, huyện Đ, đèn tín hiệu báo đèn đỏ, B điều khiển xe với tốc độ khoảng 60-70km/h, không giảm tốc độ, không chấp hành chỉ dẫn báo hiệu đường bộ, điều khiển xe vượt đèn đỏ và đâm vào xe ô tô BKS 29C - 896.82 do anh Nguyễn Văn Y điều khiển đang đi qua gần hết ngã tư theo hướng Hợp Hòa đi Tam Quan với tốc độ khoảng 20-25km/h làm xe mô tô do B điều khiển ngã ra đường, B văng lên vỉa hè, T văng vào trục khuỷu T giảm tốc với T đỡ hệ thống truyền động giảm tốc bên phải gài xe ô tô đầu kéo BKS 88C - 070.73 kéo theo rơmooc BKS 88R - 003.18 do anh Nguyễn Đức K điều khiển đi đến ngã tư giao cắt tỉnh lộ 309 với đường Hợp Châu - Đồng Tỉnh với tốc độ 20-25km/h đang rẽ phải đi về hướng Đồng Tỉnh. Thấy va chạm, anh K phanh xe dừng lại, xuống kiểm tra thấy T nằm dưới gầm xe. Hậu quả, Mông Xuân T chết tại chỗ, Hoàng T B bị chấn thương sọ não, xe mô tô BKS 88E1 - 014.37 và xe ô tô BKS 29C-896.82 bị hư hỏng nhẹ.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tiến hành khám nghiệm hiện T, phương tiện, khám nghiệm tử thi, tạm giữ xe ô tô BKS 88C - 070.73, kéo theo rơmooc BKS 88R- 003.18; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi T; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe ô tô BKS 88C- 070.73; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi T; 01 giấy chứng nhận đăng ký BKS 88R-003.18; 01 giấy biên nhận thế chấp xe ô tô BKS 88C - 070.73; xe ô tô BKS 29C-896.82; 01 giấy kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi T; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện; 01 đăng ký xe ô tô BKS 29C - 896.82; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn Y; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi T xe ô tô BKS 29C - 896.82; xe mô tô BKS 88E1- 014.37; 01 thẻ nhớ Micro loại 16GB.

Ngày 24/12/2020, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho anh Nguyễn Đức K.

Ngày 14/02/2021 và ngày 17/5/2021 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho anh Nguyễn Văn Y.

Ngày 17/5/2021 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho anh X.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2021/HSST ngày 29 tháng 7 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Đ đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Thanh B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Hoàng Thanh B 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Ngày 12 tháng 8 năm 2021, bị cáo Hoàng Thanh B có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh V phát biểu về đơn kháng cáo của bị cáo Hoàng Thanh B. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như hoàn cảnh thực tế của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận đơn kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Hoàng Thanh B.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Sửa án sơ thẩm, xử phạt bị cáo Hoàng Thanh B 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo Hoàng Thanh B không tranh luận, lời nói sau cùng xin được hưởng án treo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định, được chấp nhận xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện T do Công an huyện Đ lập ngày 08/11/2021; phù hợp với lời khai của người làm chứng, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y và còn được chứng minh bằng vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 08/11/2020, Hoàng Thanh B có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô BKS 88E1 - 014.37 chở Mông Xuân T. Khi đến ngã tư đèn giao thông giao cắt giữa đường tỉnh lộ 309 với đường Hợp Châu - Đồng Tĩnh, đèn tín hiệu

báo đèn đỏ, B không dừng xe chấp hành chỉ dẫn báo hiệu đường bộ mà điều khiển xe vượt đèn đỏ, đâm vào xe ô tô BKS 29C - 896.82 do anh Nguyễn Văn Y điều khiển đang đi qua gần hết ngã tư theo hướng Hợp Hòa đi Tam Quan, làm xe mô tô do B điều khiển đổ ra đường, T ngã văng vào bên phải gằm xe ô tô đầu kéo BKS 88C - 070.73 kéo theo rơmoóc BKS 88R - 003.18 do anh Nguyễn Đức K điều khiển đi đến ngã tư giao cắt tỉnh lộ 309 với đường Hợp Châu - Đồng Tỉnh làm Mông Xuân T chết tại chỗ.

Các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện Đ đã truy tố, xét xử bị cáo Hoàng Thanh B về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy:

Trước khi phạm tội, bị cáo Hoàng Thanh B chưa có tiền án tiền sự. Trong vụ án này Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; và do gia đình bị hại có đơn xin miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào. Căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức độ phạm tội của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo mức án 1 năm 3 tháng tù.

Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo, mặc dù bị cáo không xuất trình được chứng cứ chứng minh cho tình tiết giảm nhẹ mới. Tuy nhiên theo tài liệu có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo cũng như lời khai của mẹ bị cáo (bà Phạm Thị M) tại phiên tòa thì bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt. Cả bố và mẹ của bị cáo đều bị nhiễm căn bệnh thể kỷ HIV đã 10 năm, trong đó bố bị cáo bị bệnh đang ở giai đoạn cuối, bố mẹ bị cáo đều không còn khả năng lao động; Bị cáo hiện có em ruột đang học cấp 3, hiện bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình. Nếu bắt bị cáo cách ly xã hội sẽ gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống của gia đình bị cáo. Mặt khác bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, đủ điều kiện để được hưởng án treo. Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo cũng như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, cho bị cáo được hưởng án treo, với sự giúp đỡ của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Hoàng Thanh B

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2021/HSST ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thanh B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Hoàng Thanh B 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Hoàng Thanh B cho Ủy ban nhân dân thôn P, xã Ú, huyện S, tỉnh Q giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. T hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có tên nêu trên, cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh V;
- Sở Tư pháp tỉnh V;
- Công an tỉnh V (phòng lưu hs);
- Tòa án nhân dân huyện Đ;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THA dân sự huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoàng T